

Số: 305 /PGDDĐT-GDTrH

Bến Cát, ngày 16 tháng 9 năm 2024

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
năm học 2024-2025 đối với các
trường trung học cơ sở

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở.

Căn cứ Công văn số 2332/SGDDĐT-GDTrHTX ngày 06/9/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với Giáo dục trung học và Giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Dương ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông (GDPT) và GDTX trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Phòng GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với các trường trung học cơ sở, cụ thể như sau:

PHẦN 1. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Thực hiện Chương trình GDPT 2018¹ đối với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục. Chuẩn bị tổ chức đánh giá tổng kết việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 giai đoạn 2020-2025.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (THCS).

3. Chú trọng thực hiện công tác phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất (CSVC), thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục (PCGD) THCS.

4. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý (CBQL) giáo dục bảo đảm chất lượng thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

5. Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm

¹ Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018, Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020, Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022; Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành Chương trình GDPT môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức - Ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm.

dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục; tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền.

6. Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

PHẦN 2. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường

Các cơ sở giáo dục trung học xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; thể hiện việc huy động đầy đủ, phù hợp nguồn lực, CSVC, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường², trong đó lưu ý một số nội dung sau:

1.1. Việc thực hiện Chương trình GDPT 2018

a) Với môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý:

Tiếp tục thực hiện xây dựng kế hoạch dạy học, phân công giáo viên, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá đảm bảo chất lượng dạy học, phù hợp với tình hình thực tế, phát huy hiệu quả năng lực đội ngũ giáo viên của nhà trường³.

b) Với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

Lãnh đạo các cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (HĐTNHN) của đơn vị đúng yêu cầu tại các công văn hướng dẫn, đảm bảo học sinh được thụ hưởng đủ nội dung chương trình quy định trong năm học. Việc phân công giáo viên thực hiện HĐTNHN phải đảm bảo sự phù hợp giữa năng lực và chuyên môn của giáo viên với nội dung HĐTNHN được đảm nhiệm; ưu tiên phân công giáo viên phụ trách theo từng chủ đề; phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình HĐTNHN với nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm theo quy định hiện hành. Việc bố trí thời gian, phương thức, loại hình tổ chức các hoạt động phải phù hợp với điều kiện về giáo viên, CSVC của nhà trường, nhu cầu của học sinh, khả năng đáp ứng, sự đồng thuận của cha mẹ học sinh; bảo đảm tính khoa học, sư phạm; đúng nội dung, đúng thời lượng và yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018 và của hoạt động, không gây áp lực đối với học sinh⁴.

² Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình; Công văn số 2336/SGDĐT-GDTrHTX ngày 21/12/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

³ Tiếp tục thực hiện Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, HĐTNHN; Công văn số 2695/SGDĐT-GDTrHTX ngày 26/10/2023 của Sở GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, HĐTNHN.

⁴ Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 2069/SGDĐT-GDTrHTX ngày 15/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện nội dung HĐTNHN theo Chương trình GDPT 2018 tại các cơ sở giáo dục trong năm học 2022-2023; Công văn số 2695/SGDĐT-GDTrHTX ngày 26/10/2023 của Sở GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, HĐTNHN; Công văn số 3104/SGDĐT-GDTrHTX ngày 06/12/2023 của Sở GDĐT về việc tiếp tục hướng

c) Với Nội dung Giáo dục địa phương:

Kế hoạch dạy học được xây dựng theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức của nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan; tạo điều kiện cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung, kiến thức đã học vào thực tiễn tại địa phương. Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn giáo viên⁵.

1.2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi và các nội dung giáo dục lồng ghép khác.

1.3. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

Tiếp tục thực hiện các quy định về giáo dục đối với học sinh khuyết tật học hòa nhập; đảm bảo quyền học tập bình đẳng, chất lượng và phù hợp với đặc điểm, khả năng của người khuyết tật; tạo điều kiện để người khuyết tật được phát triển khả năng của bản thân, được hòa nhập và tăng cơ hội đóng góp cho cộng đồng.

Các cơ sở giáo dục cần đảm bảo các yêu cầu về việc thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập trong năm học, kế hoạch giáo dục cá nhân, chương trình giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục, xét lên lớp, các chính sách dành cho học sinh khuyết tật, phụ cấp, chính sách hỗ trợ cho giáo viên phụ trách các lớp có học sinh khuyết tật học hòa nhập⁶.

1.4. Các trường có đủ điều kiện về giáo viên, CSVC tổ chức dạy học 02 buổi/ngày theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải

dẫn tổ chức giảng dạy nội dung HĐTNHN theo Chương trình GDPT 2018 và Hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống dành cho học sinh cấp trung học.

⁵ Tiếp tục thực hiện Công văn số 2596/SGDDĐT-GDTrHTX ngày 21/11/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Nội dung Giáo dục của địa phương lớp 6, lớp 7 và lớp 10 từ năm học 2022-2023; Công văn số 3322/SGDDĐT-GDTrHTX ngày 28/12/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Nội dung giáo dục của địa phương tỉnh Bình Dương lớp 8 và lớp 11 từ năm học 2023-2024.

⁶ - Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ GDĐT, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật;

- Các nội dung có liên quan đến việc kiểm tra, đánh giá học sinh, học viên khuyết tật được quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT, Thông tư số 43/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học viên theo học Chương trình GDTX cấp THCS và cấp THPT.

nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh; tăng cường phụ đạo cho học sinh còn hạn chế về kết quả học tập⁷.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

2.1. Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

Đối với môn Lịch sử, tiếp tục tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh. Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn theo hướng dẫn⁸.

2.2. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018; tăng cường phối hợp, huy động, điều chuyển giáo viên giữa các trường trong khu vực để phát huy nguồn lực đội ngũ giáo viên hiện có.

2.3. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong theo hướng dẫn của Sở GDĐT, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; hướng học sinh đến việc vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn, thấy được ý nghĩa của tri thức với cuộc sống; đánh giá được sự phù hợp, năng khiếu, sở thích của bản thân với nghề nghiệp thuộc lĩnh vực STEM/STEAM; thu hút học sinh theo học, lựa chọn các ngành nghề có nhu cầu cao về nguồn nhân lực trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Để đảm bảo triển khai hiệu quả giáo dục STEM/STEAM, khuyến khích các cơ sở giáo dục kết nối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường đại học tại

⁷ Tiếp tục thực hiện Công văn số 488/SGDĐT-GDTrHTX ngày 04/3/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn công tác dạy thêm, học thêm và dạy học 02 buổi/ngày trong trường trung học.

⁸ Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông; Công văn số 1600/SGDĐT-GDTrHTX ngày 26/7/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

địa phương; khai thác nguồn lực về con người, CSVN nhằm tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp. Đối với các cơ sở giáo dục đã được trang bị phòng học trải nghiệm sáng tạo STEM, cần tích cực tăng cường khai thác, sử dụng các thiết bị dạy học một cách hiệu quả⁹.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

3.1. Thực hiện đánh giá học sinh THCS theo đúng quy định¹⁰, không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập.

3.2. Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10.

3.3. Các trường THCS cần khai thác hiệu quả hệ sinh thái dùng quản trị nhà trường và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh hiện có; duy trì hình thức ôn tập, kiểm tra, đánh giá trực tuyến một cách phù hợp, đảm bảo đáp ứng các tiêu chí có liên quan được quy định tại Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở GDPT và GDTX (sau đây gọi là *Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT*).

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

4.1. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp.

4.2. Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh.

4.3. Đổi mới nội dung giáo dục hướng nghiệp thông qua các môn học và hoạt động giáo dục trong nhà trường. Đa dạng hóa, vận dụng linh hoạt các hình thức tư vấn hướng nghiệp phù hợp với lứa tuổi học sinh. Tăng cường tổ chức cho học sinh trải nghiệm thực tế tại các cơ quan, công sở, cơ sở sản xuất kinh doanh, trường học,... để các em có hiểu biết, hình thành định hướng về nghề nghiệp. Cung cấp kịp thời thông tin, chỉ tiêu, hình thức, đối tượng tuyển sinh của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; chính sách ưu đãi trong giáo dục nghề nghiệp.

⁹ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT triển khai thực hiện giáo dục STEM trong GDTrH; Công văn số 1346/SGDĐT-GDTrH ngày 03/9/2020 của Sở GDĐT triển khai thực hiện giáo dục STEM trong GDTrH.

¹⁰ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT;

Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 839/SGDĐT-GDTrH ngày 21/4/2023 của Sở GDĐT về việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên học sinh, học viên cấp THPT theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT và Thông tư số 43/2021/TT-BGDĐT; Công văn số 1416/SGDĐT-GDTrH ngày 05/7/2023 của Sở GDĐT về việc kiểm tra, đánh giá lại các môn học trong kì nghỉ hè theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản trị cơ sở giáo dục

5.1. Tăng cường các giải pháp nhằm củng cố, nâng cao việc đáp ứng các tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số trong dạy, học và quản trị cơ sở giáo dục theo quy định¹¹.

5.2. Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (hoặc dạy học trực tuyến kết hợp với dạy học trực tiếp) phù hợp tình hình thực tế; đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

5.3. Chú trọng các giải pháp phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chuyển đổi số¹²; nâng cao tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu¹³. Chủ động tổ chức tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm tại đơn vị, giữa các đơn vị trong cùng địa bàn hoặc trong khối thi đua nhằm nâng cao tỷ lệ giáo viên có thể khai thác, sử dụng được các phần mềm, công cụ trong đổi mới phương pháp dạy học; tích cực xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử.

5.4. Tiếp tục triển khai công tác quản lý, sử dụng hồ sơ điện tử, học bạ điện tử theo quy định¹⁴.

II. TĂNG CƯỜNG CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRUNG HỌC, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PHỔ CẬP GIÁO DỤC TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục. Tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

2. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

2.1. Các trường THCS rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mỹ thuật, Âm nhạc, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018¹⁵. Tiếp tục thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên theo quy định của Chính phủ.

2.2. Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt

¹¹ Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở GDPT và GDTX.

¹² Tiêu chí 1.6 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT.

¹³ Đảm bảo 100% giáo viên, CBQL tại các cơ sở giáo dục cấp trung học tham gia tập huấn các nội dung do Sở GDĐT triển khai qua hệ thống LMS.

¹⁴ Kế hoạch số 1751/KH-SGDĐT ngày 16/8/2022 của Sở GDĐT về Triển khai quản lý và sử dụng học bạ điện tử từ năm học 2022-2023; Công văn số 2220/SGDĐT-GDTrHTX ngày 30/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng Học bạ điện tử bậc trung học từ năm học 2022-2023; Quyết định số 902/QĐ-SGDĐT ngày 16/5/2023 của Sở GDĐT ban hành Quy chế quản lý và sử dụng hồ sơ điện tử trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

¹⁵ Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

động giáo dục; phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, CBQL cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán để triển khai bồi dưỡng giáo viên và CBQL cơ sở giáo dục phổ thông đại trà; gắn việc tập huấn sử dụng sách giáo khoa với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Nâng cao hiệu quả tập huấn cho CBQL, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn cho học sinh.

2.3. Tiếp tục chủ động phối hợp với các trường sư phạm và báo cáo, thỉnh thị ý kiến của Sở GDĐT kịp thời trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, CBQL đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

3. Đảm bảo sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương; sử dụng xuất bản phẩm tham khảo đúng quy định

3.1. Phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, cơ sở giáo dục trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng GDĐT.

3.2. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; kiểm soát chặt chẽ nội dung; không đề xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

4. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

4.1 Đảm bảo các điều kiện về CSVC, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa CSVC của nhà trường để linh hoạt thực hiện chương trình.

4.2. Tiếp tục phát triển học liệu số tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Phát triển kho video bài dạy minh họa, tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học, đảm bảo chất lượng và hiệu quả; chủ động tổ chức xây dựng nguồn học liệu điện tử tại đơn vị nhằm hỗ trợ học sinh gặp khó khăn về điều kiện học tập, phát huy tinh thần tự học, tự rèn luyện của học sinh; khuyến khích các hình thức tổ chức phối hợp theo cụm trường trong biên soạn, phát triển nguồn học liệu điện tử.

5. Tham gia, tổ chức hiệu quả các cuộc thi, hội thi dành cho giáo viên và học sinh

5.1. Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kỳ thi; tổ chức lựa chọn học sinh tham gia các kỳ thi, cuộc thi dành cho học sinh đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực.

5.2. Tiếp tục tổ chức các cuộc thi, hội thi dành cho giáo viên và học sinh nhằm tạo động lực trong dạy - học; tạo cơ hội để giao lưu, học tập, chia sẻ kinh nghiệm giữa các cơ sở giáo dục, gồm: Cuộc thi thiết kế bài giảng E-learning dành cho giáo viên; Cuộc thi Nghiên cứu Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh; Cuộc thi Olympic tiếng Anh; Cuộc thi Olympic học sinh giỏi Toán - Giải thưởng Lương Thế Vinh; Cuộc thi Olympic học sinh giỏi Ngữ văn - Giải thưởng Sao Khuê; Cuộc thi Olympic các môn Khoa học tự nhiên và Khoa học xã hội.



6. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

Phòng GDĐT tiếp tục chỉ đạo việc nâng cao chất lượng PCGD THCS, trong đó chú trọng các nội dung:

6.1 Xây dựng các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng PCGD; tổ chức kiểm tra, công nhận đạt chuẩn PCGD THCS theo quy định; đảm bảo chính xác, chất lượng, hiệu quả.

6.2. Có giải pháp nhằm quản lý, cập nhật kịp thời và đảm bảo tính xác thực, tính pháp lý của các số liệu về PCGD, XMC.

III. TIẾP TỤC ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC

1. Đối với các phòng Giáo dục và Đào tạo

1.1. Phòng GDĐT chủ động rà soát, tham mưu UBND cấp huyện có chính sách đảm bảo điều kiện triển khai Chương trình GDPT 2018. Ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ sở giáo dục. Tích cực tham mưu, góp ý xây dựng, điều chỉnh các văn bản quy phạm pháp luật thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20/3/2024 của Chính phủ và Kế hoạch số 390/KH-BGDĐT ngày 22/4/2024 của Bộ GDĐT¹⁶.

1.2. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về GDĐT, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: công tác triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018; việc dạy thêm, học thêm; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường THCS¹⁷; kiểm định chất lượng giáo dục của các nhà trường; công tác quản lý các cơ sở giáo dục trung học tư thục, các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục của nước ngoài, chương trình giáo dục bằng tiếng nước ngoài¹⁸; nội dung giáo dục bắt buộc dành cho học sinh Việt Nam tại các cơ sở giáo dục tư thục có vốn đầu tư nước ngoài.

1.3. Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả, chất lượng việc sử dụng CNTT trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn các cơ sở giáo dục thuộc phân cấp quản lý; chỉ đạo việc tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đảm bảo đáp ứng các tiêu chí được quy định tại Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT.

1.4. Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với

¹⁶ Kế hoạch của Bộ GDĐT triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20/3/2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18/9/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới CT, SGK GDPT.

¹⁷ Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 12/8/2022 của Bộ GDĐT hợp nhất Quyết định về việc ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường THCS và THPT; Công văn số 2468/SGDĐT-GDTrHTX ngày 02/11/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn chuyển trường và tiếp nhận học sinh trung học.

¹⁸ Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ Quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ Quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác.

giáo dục; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học tạo sự đồng thuận của xã hội, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

2. Đối với các cơ sở giáo dục

2.1. Đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, CSVC, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo Phòng GDĐT. Dựa vào kế hoạch giáo dục của nhà trường, Phòng GDĐT chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra các hoạt động giáo dục của đơn vị.

Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên; đảm bảo chất lượng, thiết thực, hiệu quả, đúng quy định.

2.2. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo tổ Nghiệp vụ bộ môn. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của từng trường THCS; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh.

2.3. Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ¹⁹; tập trung chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cấp trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

2.4. Tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục; xây dựng, phát triển các chương trình hợp tác quốc tế phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của nhà trường theo quy định của pháp luật nhằm tăng cường cơ hội trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý giáo dục, nguồn học liệu mở cho học sinh, giáo viên và CBQL giáo dục. Các cơ sở giáo dục tự thực đẩy mạnh xây dựng phát triển liên kết giáo dục với nước ngoài thực hiện chương trình tích hợp theo quy định.

2.5. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, CBQL giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các CBQL, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

IV. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Cơ sở giáo dục trung học thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các

¹⁹ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

PHẦN 3. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở của những nội dung hướng dẫn trên đây, căn cứ vào tình hình thực tế các đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo về Phòng GDĐT để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Phòng GDĐT;
- Lưu: VT, GDT&H.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Lê Minh Vũ